

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG THÀNH
2. Địa chỉ: Khu Phước Hải thị trấn Long Thành huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
BAN GIÁM ĐỐC					
1	Nguyễn Văn Hai	Số: 0049727/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; chuyên khoa Lao	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên môn khám chữa bệnh Nội khoa - Lao
2	Lê Thành	Số: 002735/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
3	Nguyễn Văn Cao	Số: 006337/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên môn khám chữa bệnh Nội khoa
4	Nguyễn Văn Thảo	Số: 006334/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên môn khám chữa bệnh Nội khoa
PHÒNG KẾ HOẠCH TỔNG HỢP					
5	Bùi Duy Vương	Số: 005799/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng phòng Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
6	Lê Thị Gái	Số: 0007535/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
7	Lương Thị Hóa	Số: 006618/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền
8	Đậu Thị Nga	Số: 0009592/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
9	Trần Thị Tường Vy	Số: 005727/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG					
10	Đỗ Ngọc Cẩm	Số: 006338/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng phòng
11	Đỗ Thanh Loan	Số: 006401/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó phòng
12	Võ Thị Thắm	Số: 006335/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
13	Trần Hà Văn	Số:005746/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
14	Nguyễn Anh Đào	Số: 006639/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA KHÁM BỆNH					
15	Trần Kim Hương	Số: 006586/ĐNAI-CCHN Số: 550/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng, - Bổ sung khám bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám chữa bệnh Tai mũi họng - Nội khoa
16	Thái Thị Thanh Tuyền	Số: 006637/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng,	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng,
17	Đoàn Công Lịch	Số: 006329/ĐNAI-CCHN Số: 1065/QĐ-SYT	- Khám chữa bệnh Tai mũi họng -Bổ sung khám chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng/ Nội khoa

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
18	Vy Nguyễn Quốc Quân	Số: 0009177/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng,	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng,
19	Nguyễn Khắc Hùng	Số: 006385/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
20	Phạm Thị Hạnh	Số: 006605/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
21	Phạm Thị Mộng Thường	Số: 006624/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
22	Dương Thủy Triều	Số: 006630/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
23	Nguyễn Thị Huyền Trang	Số: 0007959/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
24	Lê Thị Hương	Số: 0007986/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
25	Trần Xuân Linh	Số: 0007997/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
26	Trần Thị Nga	Số: 005759/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
27	Phạm Duy Bảo	Số: 006611/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
28	Trần Thị Hạnh B	Số: 0007984/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
29	Trần Thị Long	Số: 0009103/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
30	Trần Thị Ngọc Diệp	Số: 005756/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
31	Trần Đức Hoàng	Số: 009981/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
32	Trần Thị Huệ	Số: 002357/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
33	Nguyễn Thị Lan Anh	Số: 006383/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
34	Lê Thị Hằng	Số: 005745/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
35	Nguyễn Thị Thu Thủy	Số: 0009154/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
36	Lê Văn Triều	Số: 010955/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
37	Thái Thị Trang	Số: 011004/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
38	Phạm Thị Ánh Phương	Số: 000718/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
39	Nguyễn Thị Truyền	Số: 009364/NA-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
40	Nguyễn Thị Kim Ánh	Số: 0009578/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA NỘI TIM MẠCH					
41	Lê Trung Thủy	Số: 006569/ĐNAI-CCHN Số: 1690/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội Nhi - Bổ sung khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa - Nhi
42	Nguyễn Thanh Hải	Số: 006591/ĐNAI-CCHN Số: 716/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa, - Bổ sung Siêu âm tổng quát	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa Siêu âm tổng quát.

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
43	Huỳnh Tấn Dũng	Số: 006372/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Thần kinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
44	Đỗ Thị Tuyết Hoa	Số: 005732/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
45	Nguyễn Thị Thảo	Số: 006361/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
46	Phạm Thị Hồng	Số: 006402/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
47	Võ Thị Diễm Tuyền	Số: 006407/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
48	Nguyễn Thị Liêm	Số: 006572/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
49	Nguyễn Lan Phương	Số: 006571/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
50	Lê Thị Bích Ngọc	Số: 0008001/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
51	Nguyễn Thị Diệp	Số: 006614/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
52	Đinh Thị Thanh Nga	Số: 005751/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
53	Nguyễn Thị Kim Thoa	Số: 0007961/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
54	Nguyễn Thị Nhung	Số: 001707/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
55	Đặng Thanh Lương	Số: 001703/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
56	Phùng Thị Lam	Số: 006403/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
KHOA NỘI TỔNG HỢP					
57	Lê Sĩ Chí Cường	Số: 006594/ĐNAI-CCHN Số: 457/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội Khoa, Bổ sung chuyên khoa RHM	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
58	Phạm Văn Kiên	Số: 010163/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
59	Phạm Thế Tùng	Số: 0008726/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
60	Võ Thị Thu Vân	Số: 0007998/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
61	Phạm Thị Tuyết Dung	Số: 006632/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
62	Nguyễn Thị Phúc	Số: 006631/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
63	Huỳnh Thị Kiều Phương	Số: 006638/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
64	Nguyễn Thị Thu Hà	Số: 006366/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
65	Lê Thị Ngọc Anh	Số: 006367/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV ĐD Trưởng khoa
66	Nguyễn Thị Mai	Số: 0007980/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
67	Trần Thị Bé Hiền	Số: 0009126/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
68	Nguyễn Thị Hải Thanh	Số: 006374/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
69	Nguyễn Đông Thu	Số: 005757/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
70	Trần Văn Huyền Thoại	Số: 0009591/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
71	Trần Thị Thanh	Số: 0009588/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
72	Phan Thị Hoa	Số: 003421/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA NHI					
73	Đinh Thị Hồng Dung	Số:005784/ĐNAI-CCHN Số: 251/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa - Bổ sung chuyên khoa Nội Nhi	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Nhi
74	Phạm Thị Thanh Vân	Số:005744/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
75	Lê Thị Dương	Số:0009585/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
76	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Số:0009584/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
77	Nguyễn Thị Ngọc Nương	Số: 005743/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
78	Đỗ Thị Hoa	Số:005724/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
79	Thái Thị Hoa	Số: 0007973/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
80	Trần Thị Thu Huyền	Số: 0007974/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
81	Trần Thị Thùy Như	Số: 006619/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA TRUYỀN NHIỄM					

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
82	K' Soan	Số: 006588/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
83	Trần Thị Hiên	Số: 005723/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa
84	Da Gout Hạnh	Số: 010511/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa
85	Lưu Thị Thanh Tâm	Số: 0007967/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa
86	Nguyễn Thị Nghe	Số: 006358/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Điều dưỡng Trưởng
87	Hồ Thị Bích Liễu	Số: 006642/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
88	Hồ Thị Ngọc Hoa	Số: 005749/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
89	Phan Văn Dương	Số: 0007988/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
90	Trần Văn Nguyễn	Số: 006621/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
91	Nguyễn Thị Thao	Số: 006360ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
92	Trương Thị Nguyệt	Số: 006355/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
93	Nguyễn Như Thụy	Số: 006640/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
94	Nguyễn Linh Chi	Số: 006356/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
95	Lê Thị Thảo	Số: 006628/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
KHOA HỒI SỨC TÍCH CỰC CHỐNG ĐỘC					
96	Nguyễn Văn Quý	Số: 005798/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
97	Ngô Xuân Tâm	Số:006634/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
98	Phạm Thị Tuyết Minh	Số:005753/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
99	Đặng Thị Thanh Trâm	Số:005748/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
100	Đậu Thị Hương	Số:005747/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
101	Hoàng Thị Diệp	Số:005750/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
102	Nguyễn Thị Linh	Số:005752/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
103	Vũ Thị Nhẫn	Số:005754/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
104	Phạm Thị Thủy	Số:0009211/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
105	Đặng Thị Thu Hương	Số:0007983/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
106	Phạm Thị Ánh Tuyết	Số: 0007972/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
107	Lê Thị Thùy Trang	Số: 0007982/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
108	Nguyễn Thị Nhung	Số:0007985/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
109	Huỳnh Thị Quý	Số:006626/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
110	Huỳnh Thị Diễm	Số:0007983/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
111	Lê Thị Nguyệt	Số:009097/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA					
112	Châu Đặng Thị Kim Liên	Số:006326/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Mắt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám chữa bệnh chuyên khoa mắt
113	Trần Chiêm	Số:000222/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt
114	Nguyễn An Khiêm	Số:000289/BĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt
115	Phạm Năng Sáng	Số: 011020/ĐNAI-CCHN	Chuyên Khoa Răng hàm mặt	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Chuyên Khoa Răng hàm mặt
116	Đoàn Văn Thanh	Số:006342/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc Răng hàm mặt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
117	Ngô Thị Nghĩa	Số:006347/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
118	Nguyễn Thị Hằng	Số:006345/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
119	Đặng Thị Mai Trang	Số:006330/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
120	Lê Thị Tuyết	Số:006344/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
121	Nguyễn Thị Nga	Số:006341/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
122	Nguyễn Thị Phở	Số:006332/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
123	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Số:0008002/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA NGOẠI TỔNG HỢP					
124	Võ Văn Tron	Số: 005740/ĐNAI- CCHN Số:826/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Bổ sung siêu âm tổng quát, sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám chữa bệnh Ngoại Khoa Siêu âm tổng quát - sản phụ khoa
125	Trần Công Phú	Số: 0008004/ĐNAI-CCHN Số:1522/QĐ-SYT	- Chẩn đoán hình ảnh Siêu âm, - Bổ sung Khám chữa bệnh Ngoại khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám chữa bệnh Ngoại khoa/ Chẩn đoán hình ảnh
126	Nguyễn Quang Hiếu	Số:003721/ĐNAI -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám chữa bệnh Ngoại Khoa.
127	Trịnh Thị Dung	Số: 006595/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
128	Nguyễn Sỹ Hiệp	Số: 005729/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
129	Lê Thị Oanh	Số: 006592/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
130	Hồ Thị Kim Anh	Số: 005758/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
131	Lê Thị Hằng	Số: 005726/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
132	Nguyễn Thị Huyền Trang	Số: 005735/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
133	Bùi Thị Thanh Nhã	Số: 005755/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
134	Huỳnh Văn Minh	Số: 006424/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên bó bột	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
135	Nguyễn Thị Loan	Số: 005728/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
136	Hoàng Thị Nguyệt	Số: 006883/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
137	Dương Thị Huyền	Số: 0009589/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
138	Phạm Thuỳ Linh	Số: 002803/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA PHẪU THUẬT GÂY MÊ HỒI SỨC					
139	Hoàng Thị Lan Phương	Số: 0007990/ĐNAI-CCHN Số:983/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Bổ sung chuyên khoa Gây mê hồi sức.	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Trưởng khoa Chuyên khoa Gây mê hồi sức - Nội khoa.
140	Châu Thành Xuân	Số:005742/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
141	Vũ Ngọc Minh	Số: 005795/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
142	Phạm Văn Sinh	Số: 005791/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
143	Đặng Phan Hoàng Lộc	Số: 005792/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
144	Trần Thị Vóc	Số: 0009583/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Chuyên ngành Gây mê hồi sức
145	Trịnh Thị Loan	Số: 005790/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
146	Võ Thị Xuân	Số: 005739/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
147	Trần Thị Thu Thảo	Số: 005736/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
148	Nguyễn Thị Diệu	Số: 005730/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
149	Phạm Thị Huỳnh Mai	Số: 005738/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
150	Nguyễn Ngọc Yến	Số: 005733/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
151	Trần Hồng Phong	Số: 005793/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
152	Nguyễn Thị Mai Hương	Số: 005737/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
153	Phạm Thị Hồng Út	Số: 005734/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
154	Nguyễn Văn Dân	Số: 005794/ĐNAI-CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
155	Đặng Kim Thanh	Số: 0007541/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
156	Mai Yến Nguyệt	Số: 0007989ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
157	Nguyễn Văn Ngọc	Số: 005741/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
158	Nguyễn Thị Huyền Diệu	Số: 0007996/ĐNAI-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức
KHOA SẢN PHỤ					
159	Trần Thị Vân Thảo	Số: 0007530/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa
160	Phan Thị Vinh	Số: 0001983/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
161	Trần Công Hiền	Số: 0009438/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh, chuyên khoa Sản phụ khoa
162	Trương Thúy Quỳnh	Số: 0007527/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
163	Nguyễn Thị Thìn	Số: 006400/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
164	Nguyễn Tuấn Anh	Số: 006368/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
165	Trần Thị Hợp	Số: 006577/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
166	Trương Thị Kim Vân	Số: 006578/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
167	Nguyễn Thị Mỹ	Số: 006580/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
168	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Số: 006346/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
169	Vũ Thị Ngọc Vi	Số: 006340/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
170	Lưu Thị Gái	Số: 006369/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
171	Trần Thị Tuyết Hạnh	Số: 006371/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
172	Lâm Thị Hải Oanh	Số: 006395/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
173	Nguyễn Thị Kim Nhung	Số: 006351/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
174	Vũ Thị Xuân Thảo	Số: 006343/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
175	Trần Thị Phương Hồng	Số: 006370/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
176	Phạm Thị Tuyết	Số: 006357/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
177	Lê Thị Hương	Số: 006576/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
178	Vũ Thị Huê	Số: 006359/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
179	Huỳnh Ngọc Thắm	Số: 006354/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
180	Lê Thị Thiên	Số: 006336/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
181	Phạm Thị Đông	Số: 006396/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
182	Ngô Thị Gấm	Số: 006397/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
183	Dương Thu Hằng	Số: 006333/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
184	Trần Thị Ngọc Linh	Số: 006398/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
185	Nguyễn Thị Vê	Số: 0007999/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
186	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Số: 0008000/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
187	Lê Thị Anh Thu	Số: 0008007/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
188	Vũ Thị Nhân	Số: 000861/TH - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
189	Nguyễn Thị Thu Hà	Số: 004063/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
190	Nguyễn Thị Hạnh	0009730/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	
191	Nguyễn Thị Kim Oanh	Số:010517/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
192	Trần Thị Cẩm Vân	Số: 0009582/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN					
193	Nguyễn Thanh Thủy	Số:006608/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
194	Trần Kim Tánh	Số:0007994/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
195	Đặng Tiến Thông	Số:000072/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
196	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Số:000071/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
197	Nguyễn Châu Thoa	Số:006378/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
198	Trần Quốc Toàn	Số:006610/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
199	Trần Hoài Vũ	Số:006607/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
200	Trần Thị Hạnh	Số:006570/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
201	Bùi Khánh Minh	Số:0009102/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
202	Đào Ngọc Duy	Số:0009581/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG					
203	Nguyễn Hoài	Số: 0009577/ĐNAI-CCHN Số: 118/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền - Bổ sung vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng
204	Phạm Thị Tuyết Mai	Số: 006613/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền Vật lý trị liệu	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa Khám chữa bệnh Y học cổ truyền - Vật lý trị liệu
205	Trần Văn Chương	Số: 006612/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền
206	Nguyễn Thị Thu	Số: 006365/ĐNAI-CCHN Số: 540/QĐ-SYT	Điều dưỡng Bổ sung kỹ thuật vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
207	Đặng Thị Thủy	Số: 005786/ĐNAI-CCHN Số: 539/QĐ-SYT	Điều dưỡng Bổ sung kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
208	Tăng Thị Thu Thảo	Số: 005725/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
209	Nguyễn Thanh Xuân	Số: 0009104/ĐNAI-CCHN Số: 345/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền Bổ sung Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên - Vật lý trị liệu
210	Hoàng Thị Phụng	Số:000767/ĐNAI-CCHN	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
211	Trương Thị Thanh Lý	Số: 000763/ĐNAI - CCHN	KTV vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
212	Đỗ Nhật Quang	Số:009980/ĐNAI-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Phục hồi chức năng
KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH					
213	Nguyễn Thị Nguyên	Số: 006331/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng Khoa Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
214	Nguyễn Trọng Kiềm	Số: 006585/ĐNAI-CCHN Số: 985/QĐ-SYT	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, Bổ sung chuyên khoa ngoại Thần kinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại thần kinh
215	Trịnh Thị Thu Hồng	Số: 006593/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh
216	Nguyễn Mạnh Tuyên	Số: 0007995/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
217	Trần Văn Tình	Số: 006387/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV KTV Trưởng Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học
218	Lê Vũ	Số: 006393/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
219	Lưu Văn Phước	Số: 006389/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
220	Nguyễn Lê Hiền	Số: 006390/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
221	Lê Văn Hào	Số: 010402/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
222	Võ Xuân Thanh Thanh	Số: 006599/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
223	Tổng Thị Quỳnh	Số: 006582/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
224	Nguyễn Thị Duyên	Số: 006392/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
225	Nguyễn Thị Hải Yến	Số: 006379/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
226	Nguyễn Kim Ngân	Số: 0009101/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
227	Võ Thị Việt Trinh	Số: 10956/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA THĂM DÒ CHỨC NĂNG					
228	Nguyễn Văn Kính	Số: 006583/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
229	Trương Thanh Lâm	Số: 006584/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
230	Nguyễn Thu Hằng	Số: 006587/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
231	Nguyễn Thị Kim Sen	Số: 006581/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
232	Đinh Thị Sâm	Số: 006394/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA XÉT NGHIỆM					
233	Nguyễn Văn Chính	Số: 006622/ĐNAI-CCHN Số: 1610/QĐ-SYT	Cử nhân Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Chuyên Khoa Xét nghiệm

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
234	Phạm Vũ Trường	Số: 0110006/ĐNAI-CCHN	Cử nhân Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Thực hiện chuyên khoa xét nghiệm
235	Đỗ Thị Huyền	Số: 006627/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
236	Nguyễn Thị Hữu Duyên	Số: 006375/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Trưởng khoa Kỹ thuật viên Xét nghiệm
237	Nguyễn Thị Thủy	Số: 006623/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
238	Nguyễn Thị Thùy Linh	Số: 006373/ĐNAI-CCHN	Cử nhân chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
239	Lâm Ngọc Thùy Mai	Số: 006625/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
240	Nguyễn Văn Thạo	Số: 006428/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
241	Lê Thị Tuyết Thanh	Số: 006620/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
242	Lê Công Thuận	Số: 006376/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
243	Đoàn Thị Ngân	Số: 0009580/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
244	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	Số: 006616/ĐNAI-CCHN 1526/QĐ-SYT	Điều dưỡng KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
245	Đặng Thị Anh	Số: 0007981/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
246	Nguyễn Văn Hoạch	Số: 0007991/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
247	Trần Công Dũng	Số: 0007992/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
248	Đinh Thị Tâm	Số: 0009055/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
249	Vũ Thị Hạnh	Số: 0009851/ĐNAI-CCHN	KTV xét nghiệm Sinh hóa, huyết học	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN					
250	Hồ Thị Minh Thảo	Số: 006602/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa
251	Huỳnh Văn Cường	Số: 006382/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Điều dưỡng Trưởng khoa
252	Vũ Thị Tuyền	Số: 006604/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
253	Nguyễn Thị Thùy Trân	Số: 006381/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
254	Bùi Thị Huyền	Số: 006384/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
255	Lý Thị Việt	Số: 006380/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
256	Nguyễn Thị Minh Hải	Số: 006601/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
257	Nguyễn Thị Thu Trâm	Số: 0008008/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
NHÂN VIÊN HỢP ĐỒNG					
258	Trần Thị Xiếp	Số: 003856/ĐNAI -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11g30 Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
259	K' Luận	Số: 040240/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Tim mạch	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
260	Lưu Văn Hà	Số: 006426/ĐNAI - CCHN Số: 252/QĐ-SYT Số: 181/QĐ-SYT	-Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Bổ sung Nội Nhi -Bổ sung khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm.	Từ 7h00 - 11g30; Từ thứ hai đến thứ 6	Trưởng phòng Khám chữa bệnh Nội - Nhi - Siêu âm
261	Đỗ Thị Gái	Số: 006353/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhiễm	Sáng 7h00 - 11g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhiễm

Ghi chú:

- Ngoài thời gian làm việc như trên, các Bác sĩ nhân viên Y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của Bệnh viện.

1. Bs Trần Thị Xiếp: Đã nghỉ hưu không làm ở nơi khác
2. Bs Đỗ Thị Gái: Đã nghỉ hưu không làm ở nơi khác
3. Lưu Văn Hà: Đã nghỉ hưu không làm ở nơi khác

Long Thành, ngày 28 tháng 12 năm 2018

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



GIÁM ĐỐC

BS. CKII. Nguyễn Văn Hai